

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày 31 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huân.
2. Ông Đỗ Hồng Phúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Văn Tiệp, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Ông Kim Bách Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/HSST - QĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1980; Nơi sinh và cư trú: Thôn 8, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị H1 (Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H2 và 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án:

Tiền án thứ nhất: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 15/2008/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội xử phạt 05 (Năm) năm tù về các tội “Lưu hành tiền giả” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H chấp hành hình phạt tù xong ngày 24 tháng 10 năm 2011 và thi hành xong việc nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 18 tháng 7 năm 2008.

Tiền án thứ hai: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 06/2013/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử

phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H chấp hành hình phạt tù xong ngày 22 tháng 11 năm 2015 và thi hành xong việc nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15 tháng 5 năm 2013. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2017 cho đến nay, (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

Địa chỉ: Số 12, đường Trường Chinh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đỗ Thế A (Tên gọi khác Toàn), sinh năm 1989, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30' ngày 22 tháng 3 năm 2017 Nguyễn Văn H đang ở nhà tại thôn 8, xã T, huyện Y thì nhận được điện thoại của Đỗ Thế A (tên gọi khác Toàn) ở cùng xã hỏi mua ma túy (Heroine) để sử dụng. H đồng ý bảo Thế A tới khu vực đường liên thôn thuộc thôn 8, xã T để trao đổi, mua bán, H mang theo 02 gói ma túy đi bộ đến điểm hẹn. Khoảng 30 phút sau Thế A tới nơi và đưa cho H 400.000đồng, H cầm tiền đút vào túi áo ngực đang mặc rồi đưa cho Thế A 02 gói ma túy. Cùng lúc này thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Cụ thể: Tại lòng bàn tay phải của Thế A 02 gói nhỏ bọc bằng nilon màu xanh, bên trong bọc giấy chứa chất bột màu trắng (Thế A khai là ma túy mua của H) niêm phong trong bì thư ký hiệu A1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 mảnh giấy ghi các con số “662, 265”. Thu của H 400.000đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, H khai là tiền bán ma túy cho Thế A); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, kết quả: Thu giữ trong bát nhang tại cây hương ngoài sân nhà H có 08 gói nhỏ bọc bằng nilon xanh, bên trong bọc giấy lịch chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A2; Trong bếp nhà H có 05 mảnh nilon màu xanh kích thước khoảng (05cm x 90cm) và 05 mảnh giấy kích thước (05cm x 05cm).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định trọng lượng, chủng loại mẫu vật A1, A2 thu giữ được của các đối tượng. Ngày 26 tháng 3 năm 2017, phòng Kỹ thuật hình sự có văn bản số: 243/KLGD kết luận: Mẫu vật A1, A2 gửi giám định đều chứa Heroine, trong đó: Mẫu A1 trọng lượng bằng 0,0719gam, tinh chất Heroine trong mẫu A1 là 0,0466gam. Mẫu A2 trọng lượng bằng 0,4334gam, tinh chất Heroine trong mẫu A2 là 0,2829gam và hoàn lại mẫu vật cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, qua bạn bè giới thiệu nên tối ngày 22 tháng 3 năm 2017 H tìm gặp và mua được của một người phụ nữ gần khu vực cổng trường Phổ thông trung học Đồng Đậu, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy (Heroine) với giá 1.000.000đồng, bị cáo mang về chia thành 10 gói nhỏ bên ngoài đều bọc bằng nilon màu xanh, bên trong là tờ giấy lịch, trong cùng là ma túy rồi đem cất giấu trong bát nhang tại cây hương của nhà mục đích để sử dụng và ai có nhu cầu mua thì bị cáo bán thu lời. Ngày 22 tháng 3 năm 2017 bị cáo đem 02 gói ma túy (Heroine) bán cho Thế A thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang. Ngoài lần bán ma túy này bị cáo chưa bán ma túy cho bất cứ đối tượng nào khác. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đã bán ma túy cho H ở khu vực gần cổng trường Phổ thông trung học Đồng Đậu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Thế A (tức Toàn) là người mua trái phép chất ma túy của H để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy Thế A mua có trọng lượng nhỏ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên lần vi phạm này không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 13 tháng 6 năm 2017 Công an huyện Yên Lạc đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Đỗ Thế A số tiền 1.000.000đồng.

Đối với số tài sản Cơ quan công an thu giữ, quá trình điều tra làm rõ: Số tiền 400.000đồng H có được do bán ma túy cho Thế A cùng 02 chiếc điện thoại di động đều là tài sản của các đối tượng đã dùng làm phương tiện liên lạc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán phát mại, sung quỹ Nhà nước. Một mẫu giấy ghi các con số “662, 265” trùng với Seri các số cuối 02 tờ tiền Thế A dùng mua ma túy của H (Thế A ghi lại để chơi lô, đề) cùng 05 mảnh nilon và 05 mảnh giấy lịch H dùng để cất giấu ma túy do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Bản cáo trạng số: 38/KSĐT - MT ngày 30 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 3 năm 2017; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày bản bào chữa khẳng định Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt có xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, các con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 (Bảy) năm tù để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19h ngày 23 tháng 3 năm 2017, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 8, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy (Heroine) có trọng lượng bằng 0,0719gam cho Đỗ Thế A với giá 400.000đồng thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ 08 gói ma túy (Heroine) có trọng lượng bằng 0,4334gam số ma túy này bị cáo cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện khác khi có nhu cầu để kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

p. Tái phạm nguy hiểm”.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước khi phạm tội bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật và ham muốn kiếm tiền bất chính để sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại trại giam. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 (Bảy) năm tù. Thấy rằng, bị cáo Hoàn trước khi phạm tội có nhân thân xấu, đã có hai tiền án liên quan đến tội phạm về ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu

dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ để răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội được cải tạo trở thành công dân có ích.

Đối với Đỗ Thế A là người mua trái phép chất ma túy của H để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy Thế A mua có trọng lượng nhỏ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên lần vi phạm này không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 13 tháng 6 năm 2017 Công an huyện Yên Lạc đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Đỗ Thế A số tiền 1.000.000đồng là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 400.000đồng H có được do bán ma túy cho Đỗ Thế A cùng 02 chiếc điện thoại di động đều là tài sản của các đối tượng đã dùng làm phương tiện liên lạc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán phát mại, sung quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Một mẫu giấy ghi các con số “662, 265” cùng 05 mảnh nilon màu xanh kích thước khoảng (05cm x 90cm) và 05 mảnh giấy lịch kích thước (05cm x 05cm). Hoàn dùng để cất giấu ma túy do không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H thuộc diện hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã T chứng nhận năm 2017. Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, bị cáo Hoàn thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 3 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu bán phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Tịch thu tiêu hủy một mẫu giấy ghi các con số “662, 265” cùng 05 mảnh nilon màu xanh kích thước khoảng (05cm x 90cm) và 05 mảnh giấy lịch kích thước (05cm x 05cm).

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Lạc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS;
- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Hồng Phúc

Nguyễn Thị Huân

Nguyễn Thị Trang Nhung

